

**CHƯƠNG TRÌNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
**NGÀNH ĐÀO TẠO: GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**1. Tên học phần:** CHUYÊN ĐỀ LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM  
(THEMATIC HISTORY OF THE COMMUNIST PARTY OF VIETNAM)

Mã số: MLLSU.031

**2. Số tín chỉ:** 02

**3. Đối tượng:** Sinh viên Giáo dục chính trị (hệ chính quy)

**4. Phân bổ thời gian:**

Tên đơn vị tín chỉ	Phân bổ số tiết				Tổng
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận	Thực hành thực tập	
1	15				15
2	15				15

**5. Điều kiện tiên quyết:** Sinh viên đã hoàn thành các học phần: Những Nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin; Môn Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**6. Mục tiêu học phần:**

- Kiến thức

Phân tích sâu những vấn đề về: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam - chủ thể hoạch định đường lối cách mạng Việt Nam; Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam bao gồm hệ thống quan điểm, chủ trương về mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp của cách mạng Việt Nam, thể hiện qua Cương lĩnh, Nghị quyết... của Đảng trong tiến trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam, từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đến cách mạng xã hội chủ nghĩa, đặc biệt là đường lối của Đảng thời kỳ đổi mới trên một số lĩnh vực cơ bản của đời sống xã hội.

- Kỹ năng

Rèn luyện năng lực tư duy lý luận, có tư duy độc lập trong phân tích và giải quyết những vấn đề thực tiễn chính trị - xã hội; Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm.

Trong nghiên cứu đường lối, chủ trương của Đảng; Có kỹ năng trình bày, thuyết trình một số vấn đề lý luận chính trị- xã hội.

Vận dụng được kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề chính trị- kinh tế - văn hóa - xã hội theo đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Thái độ và mục tiêu khác:

Yêu thích, coi trọng và hứng thú học Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; Tăng thêm lòng yêu nước, niềm tự hào đối với Đảng ta; Tin tưởng và phấn đấu theo mục tiêu, lý tưởng và đường lối của Đảng; Ý thức được trách nhiệm của mình đối

với công cuộc xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc dưới sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm thực hiện tốt đường lối, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

### **7. Mô tả vắn tắt nội dung học phần:**

Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về những vấn đề: Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam; Quá trình hình thành và phát triển đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng Cộng sản Việt Nam; Quá trình hình thành và phát triển nhận thức của Đảng về công nghiệp hóa, hiện đại hóa; Quá trình hình thành và phát triển đường lối đổi mới của Đảng Cộng sản Việt Nam; Sự hình thành và phát triển tư duy lý luận của Đảng về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam; Đảng lãnh đạo sự nghiệp xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam (1945 - 2015); Đảng lãnh đạo đổi mới hoạt động đối ngoại (1986 - 2015)

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:** Để hoàn thành học phần, sinh viên cần thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Về kiến thức sinh viên phải nắm được những kiến thức cơ bản về đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Sinh viên phải đọc và nghiên cứu tài liệu tham khảo do giảng viên hướng dẫn để hiểu sâu thêm nội dung môn học.

- Dự lớp: Sinh viên phải tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp.

- Có đầy đủ điểm thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận, viết bài tập ở nhà; Có 2 bài kiểm tra định kỳ.

- Đọc tài liệu trước khi lên lớp, chuẩn bị trước nội dung thảo luận.

- Dụng cụ học tập: Giáo trình của môn học và các tài liệu khác.

### **9. Tài liệu học tập**

+ Tài liệu chính:

[1]. Bộ Giáo dục và Đào tạo, *Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb CTQG, HN - 2009.

- Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ GD-ĐT, *Một số chuyên đề Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, tập I, II, III. Nxb CTQG, HN - 2007.

[2]. *Chương trình môn học Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam* (Ban hành theo Quyết định số 52/2008, ngày 18 tháng 9 năm 2008 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

[3]. Đại học Quốc gia Hà Nội, *Một số chuyên đề về Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Lý luận chính trị, HN - 2008.

[4]. Hội đồng TW chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb Chính trị quốc gia, HN - 2005.

[5]. Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh - Viện Lịch sử Đảng, *Giáo trình Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam*, Nxb. Chính trị quốc gia, HN - 2008.

[6]. PGS.TS Tô Huy Rứa, GS.TS Hoàng Chí Bảo, PGS.TS Trần Khắc Việt, PGS.TS Lê ngọc Tòng (Đồng chủ biên), *Quá trình đổi mới tư duy lý luận của Đảng từ năm 1986 đến nay*, Nxb CTQG, HN - 2009.

### **10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

- Mô tả tiêu chuẩn: Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tiến hành dựa trên các tiêu chuẩn về kiến thức nắm được qua các chuyên đề; các hình thức kiểm tra đánh giá; tiêu chuẩn về chuyên cần thái độ.

- Quy định các hình thức kiểm tra, thi:

TT	Các chỉ tiêu đánh giá	Phương pháp đánh giá	Ghi chú
<i>Chuyên cần thái độ</i>			
1	- Tham gia lớp học - Chuẩn bị bài - Xây dựng ý kiến, thảo luận - Nghiêm túc trong giờ học	Quan sát điểm danh	
<i>Kiểm tra thường xuyên</i>			
2	Tự nghiên cứu		
3	Bài kiểm tra: - Nội dung 1: Kết thúc tín chỉ 1 - Nội dung 2: Kết thúc tín chỉ 2	Viết hoặc vấn đáp Viết hoặc vấn đáp	
4	Thi kết thúc học phần	Viết hoặc vấn đáp	

### 11. Thang điểm:

Sử dụng thang điểm 10 và thang điểm chữ theo Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành tại văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo.

Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng được mô tả ở bảng sau:

Nội dung	Chuyên cần thái độ	Kiểm tra thường xuyên	Thi kết thúc học phần
Trọng số (%)	5%	35%	60%

### 12. Nội dung chi tiết học phần:

#### CHƯƠNG 1 SỰ RA ĐỜI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (4 LT)

##### 1.1. Bối cảnh lịch sử cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

###### 1.1.1. Bối cảnh quốc tế

###### 1.1.2. Bối cảnh Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

###### 1.1.3. Các phong trào yêu nước ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX

##### 1.2. Nguyễn Ái Quốc với quá trình vận động thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

1.2.1. Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị các điều kiện cho việc thành lập Đảng Cộng sản

1.2.2. Phong trào yêu nước theo khuynh hướng vô sản ở Việt Nam đầu thế kỷ XX

##### 1.3. Sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

###### 1.3.1. Sự ra đời các tổ chức cộng sản ở Việt Nam

###### 1.3.2. Quốc tế cộng sản với việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

###### 1.3.3. Hội nghị thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam

###### 1.3.4. Cương lĩnh chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam

###### 1.3.5. Ý nghĩa của việc Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời

#### CHƯƠNG 2 QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG LỐI CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (5 LT)

2.1. Sự lựa chọn con đường xã hội chủ nghĩa và quá trình hình thành đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa (1930 - 1975)

2.1.1. Chủ nghĩa xã hội – từ sự lựa chọn của Nguyễn Ái Quốc đến sự khẳng định tại Hội nghị thành lập Đảng

2.1.2. Thời kỳ quá độ là bước đi tất yếu để tiến tới chủ nghĩa xã hội – quan điểm của đồng chí Lê Duẩn trước Đại hội lần thứ II của Đảng

2.1.3. Ba giai đoạn chiến lược trong quá trình phát triển từ một xã hội thuộc địa lên chế độ xã hội chủ nghĩa – quan điểm của Tổng Bí thư Trường Chinh và những khẳng định tại Đại hội lần thứ II Đảng Lao động Việt Nam

2.1.4. Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đảng lần thứ III và sự bổ sung của Hội nghị lần thứ 19 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá II)

2.2. Quá trình phát triển đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa

2.2.1. Đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa của Đại hội lần thứ IV và sự điều chỉnh của Đại hội lần thứ V

2.2.2. Đại hội lần thứ VI – những đổi mới căn bản về biện pháp tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa trong thời kỳ quá độ

2.2.3. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội do Đại hội lần thứ VII của Đảng thông qua

2.2.4. Đại hội lần thứ VIII khẳng định một số quan điểm để giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trong quá trình phát triển nền kinh tế nhiều thành phần

2.2.5. Những bổ sung mới của Đại hội lần thứ IX và Đại hội lần thứ XXI về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

**CHƯƠNG 3 QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC CỦA ĐẢNG VỀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (4 LT)**

3.1. Đường lối công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa của Đảng từ năm 1960 đến năm 1986

3.1.1. Đường lối công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa của Đảng từ năm 1960 đến năm 1975

3.1.2. Đường lối công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trên phạm vi cả nước (1976 – 1985)

3.2. Đường lối công nghiệp, hiện đại hóa theo tư duy đổi mới của Đảng (1986 - 2015)

3.2.1. Đường lối công nghiệp hoá xã hội chủ nghĩa trong những năm còn lại thực hiện các nhiệm vụ của “chặng đường đầu tiên” (1986 – 1996)

3.2.2. Đường lối đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá (1996 – 2015)

**CHƯƠNG 4 QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM (4 LT)**

4.1. Quá trình hình thành đường lối đổi mới

4.1.1. Sự khảo nghiệm, tìm tòi và hình thành đường lối đổi mới

4.1.2. Cơ sở hoạch định đường lối đổi mới

4.2. Đường lối đổi mới của Đại hội VI và sự phát triển đường lối

4.2.1. Nội dung đường lối đổi mới

4.2.2. Phát triển đường lối đổi mới

**CHƯƠNG 5 SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐẢNG VỀ KINH TẾ THỊ TRƯỜNG ĐỊNH HƯỚNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM (4 LT)**

5.1. Quá trình tìm tòi mô hình “kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa” ở Việt Nam

5.1.1. Khuyết tật của mô hình kinh tế “công hữu, kế hoạch hoá, tập trung” và nhu cầu đổi mới tư duy lý luận của Đảng

5.1.2. Quá trình chuyển dần từng bước từ cơ chế kế hoạch hoá tập trung sang cơ chế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa (1979 – 1989)

- 5.2. Định hướng mô hình tổng quát của nền kinh tế nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội – “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa” (1989 – 2001)
- 5.3. Những nội dung chủ yếu thể hiện sự chuyển biến tư duy lý luận của Đảng từ mô hình kinh tế “công hữu, kế hoạch hoá, tập trung” sang mô hình “kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa”

#### CHƯƠNG 6 ĐẢNG LÃNH ĐẠO SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NỀN VĂN HÓA VIỆT NAM (1945 - 2016) (4 LT)

- 6.1. Giai đoạn từ năm 1943 đến năm 1954
- 6.2. Giai đoạn từ năm 1954 đến năm 1975
- 6.3. Giai đoạn từ năm 1975 đến năm 1985
- 6.4. Giai đoạn từ năm 1986 đến năm 2015

#### CHƯƠNG 7 ĐẢNG LÃNH ĐẠO ĐỔI MỚI HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI (1986 - 2016) (3 LT)

- 7.1. Những cơ sở của việc hoạch định đường lối đối ngoại đổi mới
  - 7.1.1. Đặc điểm thế giới và khu vực từ thập kỷ 80 của thế kỷ XX
  - 7.1.2. Xu thế toàn cầu hoá
  - 7.1.3. Nhu cầu tăng cường quan hệ đối ngoại của Việt Nam
- 7.2. Đường lối đối ngoại của Đảng và hoạt động đối ngoại Việt Nam (1986 - 2015)
  - 7.2.1. Sự hình thành đường lối đối ngoại đổi mới, bước đầu hội nhập quốc tế (1986 – 1995)
  - 7.2.2. Sự phát triển đường lối đối ngoại chủ động hội nhập quốc tế (1996 – 2015)

*HƯỚNG DẪN ÔN TẬP HỌC PHẦN, KIỂM TRA: 2 tiết*

Quảng Bình, ngày tháng năm 2017  
**HIỆU TRƯỞNG**

**PGS. TS Hoàng Dương Hùng**